

## POTENTIAL FOR VIETNAM-CHINA DIGITAL ECONOMIC COOPERATION IN THE CURRENT DIGITAL AGE

Tra My<sup>a</sup>

Vu Bao Tran<sup>b</sup>

<sup>a</sup>Shandong Normal University

**ROR:** <https://ror.org/01wy3h363>

Vietnam Business Association in China

Email: 1981324648@qq.com

**ORCID iD:** <https://orcid.org/0009-0003-1834-483X>

<sup>b</sup>Faculty of Economics, University of Economics and Law, Vietnam

National University, Ho Chi Minh City

**ROR:** <https://ror.org/0138jhg57>

Email: tranvbk24403a@st.uel.edu.vn

**ORCID iD:** <https://orcid.org/0009-0007-7929-8274>

### Abstract:

*In the context of digital transformation reshaping the global economic structure, Vietnam and China – two neighboring countries with a comprehensive strategic partnership – have a historic opportunity to promote economic cooperation based on digital technology. This article uses the latest trade and economic statistics to analyze the potential for cooperation in the areas of e-commerce, digital logistics, creative industries, education, and innovation cooperation, and proposes solutions to enhance the effectiveness of sustainable cooperation between the two countries.*

**Keywords:** Digital economy; Vietnam-China cooperation; Innovation; Big data.

### Article History

Received: 30/10/2025

Reviewed: 30/11/2025

Revised: 30/12/2025

Accepted: 14/01/2026

Released: 30/03/2026

**DOI:** <https://doi.org/10.64223/tvj.e2026.v2.i5.a67>

### 1. Bối cảnh hợp tác kinh tế Việt Nam - Trung Quốc

Quan hệ Việt Nam - Trung Quốc hiện nay được xác định là Đối tác hợp tác chiến lược toàn diện thời đại mới, phát triển mạnh mẽ toàn diện trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là hợp tác kinh tế. Theo thống kê của Tổng cục Hải quan Việt Nam, tổng kim ngạch thương mại song phương Việt Nam - Trung Quốc năm 2025 đạt 252 tỷ USD (*Chi cục Hải quan khu vực XIV, 2025*) trong đó, Việt Nam xuất khẩu sang Trung Quốc 69,36 tỷ USD, nhập khẩu từ Trung Quốc 182,58 tỷ USD. Trung Quốc tiếp tục là đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam. Việt Nam được kỳ vọng tiếp tục là đối tác thương mại lớn thứ tư của Trung Quốc trên toàn thế giới.

### 2. Sự trỗi dậy của kinh tế số và xu hướng hợp tác

#### 2.1. Kinh tế số tại Việt Nam

Ở Việt Nam, kinh tế số đang phát triển nhanh với vai trò là một động lực tăng trưởng mới và là điểm sáng nổi bật với tỷ trọng ước đạt 18,3 - 18,6% GDP năm 2024, tốc độ tăng trưởng trên 20%/năm, cao gấp ba lần tốc độ tăng GDP chung; ngành thương mại điện tử đạt khoảng 20,5 tỷ USD, đóng vai trò quan trọng trong kinh tế số của nước ta (*Báo Chính phủ, 2025*).

#### 2.2. Kinh tế số tại Trung Quốc

Với quy mô là nền kinh tế lớn thứ hai trên toàn thế giới, Trung Quốc đã phát triển sâu rộng kinh tế số. Nhật báo kinh tế Trung Quốc công bố, trong 11 năm, quy mô kinh tế số của Trung Quốc đã tăng từ 11,2 nghìn tỷ nhân dân tệ (năm 2012) lên 53,9 nghìn tỷ nhân dân tệ (năm 2023) - gấp 3,8 lần (*Báo điện tử Chính phủ, 2026*). Tỷ trọng kinh tế số trong GDP của

Trung Quốc đã đạt mức 42,8%, giá trị gia tăng của các ngành công nghiệp cốt lõi trong kinh tế số chiếm 10% GDP của Trung Quốc. Điều này khẳng định Trung

Quốc không chỉ có thị trường tiêu dùng số lớn, mà còn là trung tâm công nghệ - dữ liệu - Logistics số trong khu vực châu Á.



### 3. Tiềm năng hợp tác thúc đẩy kinh tế số Việt Nam - Trung Quốc

#### 3.1. Thương mại điện tử xuyên biên giới

Sự phát triển thương mại điện tử toàn cầu và trong ASEAN mở ra cơ hội lớn cho doanh nghiệp hai nước khi nền tảng dữ liệu số phát triển mạnh, giúp thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa kỹ thuật số, quảng bá thương hiệu và kết nối chuỗi cung ứng số đơn giản hơn. Hiệp định RCEP cũng hỗ trợ việc mở rộng thương mại điện tử xuyên biên giới trong khu vực, tạo thuận lợi pháp lý cho Việt Nam và Trung Quốc tăng giao thương số.

#### 3.2. Logistics số

Cả hai nước đều có hoạt động Logistics lớn; nhu cầu kết nối hạ tầng số và dữ liệu để tối ưu hóa chuỗi cung ứng từ cảng biển đến điểm cuối thị trường nội địa cao.

#### 3.3. Công nghiệp sáng tạo và Big Data

Việc phát triển trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) và nền tảng công nghệ số đang trở thành ưu tiên trong chiến lược kinh tế của cả hai quốc gia. Với nguồn dữ liệu lớn từ thị trường Trung Quốc và kinh nghiệm phát triển hệ thống dữ liệu ở Việt Nam, hợp tác trong lĩnh vực này có thể mang lại lợi ích lớn cho cả đôi bên.

#### 3.4. Hợp tác giáo dục

Hợp tác Việt Nam - Trung Quốc trong lĩnh vực giáo dục đại học ở hai quốc gia, gắn với kinh tế số, đang mở ra nhiều tiềm năng mới và thiết thực, cùng liên kết đào tạo và nghiên cứu trong các lĩnh vực như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, thương mại điện tử, và chuyển đổi số. Trung Quốc có lợi thế về hạ tầng công nghệ, nền tảng số và kinh nghiệm triển khai giáo dục số quy mô lớn, trong khi Việt Nam sở hữu nguồn nhân lực trẻ, năng động và khả năng thích ứng nhanh với công nghệ mới. Việc xây dựng chương trình đào tạo liên kết, phòng thí nghiệm số chung, trao đổi giảng viên - sinh viên và đồng hướng dẫn nghiên cứu sẽ góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực số, phục vụ trực tiếp cho nhu cầu hợp tác kinh

tế Việt Nam - Trung Quốc trong giai đoạn mới. Ví dụ, Trường Đại học Sư phạm Sơn Đông (Trung Quốc) hiện sở hữu 25 trung tâm và phòng thí nghiệm liên quan ngành Y, Dược, vật liệu mới, phân tử Nano, màng Flo, thuật toán trí tuệ nhân tạo, đánh giá tác động môi trường hay giảm thải Carbon, trung tâm nguồn ngân hàng Gen cho thực vật chịu mặn... *việc cùng mở các Phòng thí nghiệm về Y - Dược, Điều dưỡng với Trường Đại học Trung Vương trong tương lai gần, sẽ tạo điều kiện tốt hơn cho giảng viên nghiên cứu, sinh viên nghiên cứu và học tập, cải thiện môi trường học thuật trong trường đại học.*

### 4. Cơ hội và thách thức hợp tác

#### 4.1. Cơ hội

Chuyển đổi số là chiến lược Quốc gia của cả hai nước: Việt Nam đẩy mạnh kinh tế số, Trung Quốc tiếp tục phát triển các ngành công nghệ mới. Hai nền kinh tế có nhiều hiệp định và khuôn khổ thương mại lớn như RCEP tạo điều kiện thuận lợi và toàn diện cho việc phát triển sâu rộng, đặc biệt trong mạng lưới doanh nghiệp và cộng đồng trí thức Việt Nam tại Trung Quốc.

#### 4.2. Thách thức

Cần cân nhắc những điểm khác biệt của hệ thống pháp lý, tiêu chuẩn chất lượng dữ liệu và an toàn thông tin giữa hai Quốc gia; thách thức về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong môi trường số; năng lực chuyển đổi số của các doanh nghiệp Việt Nam còn hạn chế so với các đối tác Trung Quốc.

### 5. Đề xuất mô hình hợp tác trong thời kỳ kinh tế số

#### 5.1. Xây dựng mô hình mẫu "Trung tâm hợp tác số Việt Nam - Trung Quốc"

Có thể nghiên cứu thiết lập mô hình hợp tác hình mẫu ở những địa bàn biên giới có thế mạnh, có tiềm năng như kết nối hạ tầng số/Logistics ở Quảng Ninh, Lạng Sơn ... giáp với các tỉnh ở Trung Quốc như Quảng Tây, Vân Nam, đáp ứng mục tiêu biên vùng biên thành

“cầu số” thương mại điện tử xuyên biên giới.

### **5.2. Kết nối mô hình “Đại học - Viện nghiên cứu - Doanh nghiệp”**

Đây là hướng đi rất hiệu quả nhằm thúc đẩy nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ. Trọng tâm của mô hình này là căn cứ vào nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp, để tiến hành xây dựng các chương trình đào tạo về AI và Big Data. Các Trường Đại học đảm nhiệm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; các Viện nghiên cứu tập trung phát triển giải pháp công nghệ lõi; trong khi doanh nghiệp đóng vai trò thử nghiệm, sản xuất thương mại hóa và mở rộng ứng dụng. Thông qua việc đồng thiết kế chương trình học, cùng xây dựng phòng thí nghiệm liên kết và dự án nghiên cứu đặt hàng từ doanh nghiệp, nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo và góp phần hình thành hệ sinh thái hợp tác bền vững Việt Nam - Trung Quốc trong thời kỳ kinh tế số.

### **5.3. Hỗ trợ phát triển hạ tầng dữ liệu xuyên biên giới**

Xây dựng cơ chế chia sẻ dữ liệu bảo mật giữa hai nước trong các lĩnh vực thương mại, Logistics và giáo dục.

### **5.4. Phát triển nhân lực số**

Việt Nam nên tăng cường hợp tác với các Trường Đại học và Viện nghiên cứu Trung Quốc về kinh tế số, AI, Big Data và sản xuất thông minh, gắn chặt với nhu cầu thực tiễn, đẩy mạnh đào tạo nghề và chứng chỉ kỹ năng số, trao đổi Giảng viên - Sinh viên và triển khai dự án ứng dụng nhằm nhanh chóng hình thành đội ngũ nhân lực số có chất lượng cao.

Chìa khóa cho sự phát triển kinh tế số nằm ở việc đào tạo nguồn nhân lực số. Nhìn lại, Trung Quốc đã

ban hành "Kế hoạch hành động đẩy nhanh việc bồi dưỡng nhân tài số phục vụ phát triển kinh tế số (2024 - 2026)", đào tạo 80.000 chuyên gia công nghệ số mỗi năm, tập trung vào AI, Big Data, sản xuất thông minh và an ninh mạng. Các dự án này được khởi động từ các ngành công nghiệp, doanh nghiệp và trường đại học, từ đó vạch ra lộ trình phát triển và hệ thống đào tạo nhân tài số tương lai. Theo thống kê từ trang giáo dục Online, Trung Quốc đã có 292 trường đại học đã mở chuyên ngành kinh tế số (Giáo dục Online Trung Quốc, 2025), đứng đầu là Đại học Nhân dân Trung Quốc ở Bắc Kinh và Đại học Tài chính Thượng Hải. Theo thống kê từ Bộ Giáo dục Trung Quốc, có hơn 6.000 trường cao đẳng dạy nghề mở chuyên ngành liên quan đến kinh tế số, với hơn 25.000 chuyên ngành khác nhau (Tin tức thời sự, Bộ giáo dục Trung Quốc, 2024). Nhiều ngành học mới xuất hiện như Robot, kỹ thuật hệ thống máy bay không người lái, công nghệ xe thông minh, vật liệu thông minh.

Trong kỷ nguyên kinh tế số, AI và sản xuất thông minh, việc kiểm soát và phát triển nguồn nhân lực số là yếu tố then chốt để làm chủ cuộc chơi công nghệ. Việc đào tạo nhân tài số thành chiến lược trọng điểm để duy trì đà tăng trưởng và nâng cao sức cạnh tranh toàn cầu.

## **6. Kết luận**

Kinh tế số không chỉ là lĩnh vực hợp tác mới, mà còn là “đòn bẩy” thắt chặt quan hệ hữu nghị và phát triển bền vững giữa hai nước Việt Nam - Trung Quốc. Với số liệu phát triển kinh tế số trên, hai nước hoàn toàn có thể thiết lập các mô hình hợp tác mới trong thời đại số nhằm tạo ra giá trị tăng trưởng bền vững và cùng thịnh vượng.

### Tài liệu tham khảo

- Chi cục Hải quan khu vực XIV. *Hải quan Việt Nam nỗ lực tạo thuận lợi thương mại, góp phần đưa kim ngạch xuất nhập khẩu năm 2025 cán mốc 900 tỷ USD.* <https://kv14.customs.gov.vn/index.jsp?pageId=2&aid=214531&cid=25>
- Báo Chính phủ (2025). *Tận dụng cơ hội từ lực lượng sản xuất số cho tăng trưởng mới.* <https://baochinhphu.vn/tan-dung-co-hoi-tu-luc-luong-san-xuat-so-cho-tang-truong-moi-102251229113717276.htm>
- Báo điện tử Chính phủ (2026). *Nhân lực số : Nền tảng cho sức bật kinh tế số Trung Quốc.* <https://baochinhphu.vn/nhan-luc-so-nen-tang-cho-suc-bat-kinh-te-so-trung-quoc-ky-1-10225081223395967.htm> và *Nhật báo kinh tế* [https://www.gov.cn/yaowen/liebiao/202409/content\\_6976033.htm](https://www.gov.cn/yaowen/liebiao/202409/content_6976033.htm)
- Giáo dục Online Trung Quốc (2025). <https://www.gaokao.cn/gk-mb/31/8320-0>
- Tin tức thời sự, Bộ giáo dục Trung Quốc (2024). [http://www.moe.gov.cn/fbh/live/2024/55831/mtbd/202403/t20240301\\_1117709.html](http://www.moe.gov.cn/fbh/live/2024/55831/mtbd/202403/t20240301_1117709.html)
- Tổng cục Hải quan Việt Nam (2025). *Thống kê thương mại Việt Nam - Trung Quốc 2024.*
- Tổng cục Thống kê Việt Nam. *Báo cáo tổng quan kinh tế Việt Nam 2024.*
- Bộ Công Thương & ASEAN eTrade Report (2024). *Thống kê thương mại điện tử.*
- National Bureau of Statistics, Trung Quốc - *Báo cáo giá trị kinh tế số 2024.*

TIỀM NĂNG HỢP TÁC KINH TẾ SỐ VIỆT NAM - TRUNG QUỐC  
TRONG KỶ NGUYÊN SỐ HIỆN NAY

Trà My<sup>a</sup>

Vũ Bảo Trân<sup>b</sup>

<sup>a</sup>Đại học Sư phạm Sơn Đông

**ROR:** <https://ror.org/01wy3h363>

Hội Doanh nghiệp Việt Nam tại Trung Quốc

Email: 1981324648@qq.com

**ORCID iD:** <https://orcid.org/0009-0003-1834-483X>

<sup>b</sup>Khoa Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế - Luật

Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

**ROR:** <https://ror.org/0138jhg57>

Email: tranvbk24403a@st.uel.edu.vn

**ORCID iD:** <https://orcid.org/0009-0007-7929-8274>

**Lịch sử bài báo**

Ngày nhận bài: 30/10/2025

Ngày phản biện: 30/11/2025

Ngày tác giả sửa: 30/12/2025

Ngày duyệt đăng: 14/01/2026

Ngày phát hành: 30/03/2026

**DOI:** <https://doi.org/10.64223/tvj.e2026.v2.i5.a67>

**Tóm tắt:**

*Trong bối cảnh chuyển đổi số định hình lại cấu trúc kinh tế toàn cầu, Việt Nam và Trung Quốc - hai quốc gia láng giềng với quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện - có cơ hội lịch sử thúc đẩy hợp tác kinh tế dựa trên nền tảng công nghệ số. Bài viết này sử dụng số liệu thống kê thương mại và kinh tế mới nhất để phân tích tiềm năng hợp tác trong các lĩnh vực thương mại điện tử, Logistics số, công nghiệp sáng tạo, giáo dục và hợp tác đổi mới sáng tạo, đồng thời đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hợp tác bền vững giữa hai nước.*

**Từ khóa:** Kinh tế số; Hợp tác Việt Nam - Trung Quốc; Đổi mới sáng tạo; Dữ liệu lớn.